

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ LEMARE VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ LEMARE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LEMARE VIET NAM TRADING SERVICES AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LMJ.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107708067

3. Ngày thành lập: 17/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01666669802

Fax:

Email: phungmanhlan@gmail.com

Website: www.lemare.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo	7310
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
4.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
5.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới thương mại	4610
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ, máy móc công nghiệp	4329
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	In ấn	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
16.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512

17.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
18.	Bán mô tô, xe máy	4541
19.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:- Bán lẻ xe đạp và phụ tùng - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt. Bán lẻ bạc, đồ trang sức - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ)	4773
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu hi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Xây dựng công trình công ích	4220
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
29.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771(Chính)
30.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Bốc xếp hàng hóa	5224
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn vật liệu điện và thiết bị điện - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị khác để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;	4659
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
38.	Phá dỡ	4311
39.	Bán buôn tổng hợp	4690
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
42.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn bạc	4662
45.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; máy móc, thiết bị xây dựng; máy móc, thiết bị văn phòng	7730
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Đại lý du lịch	7911
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết : Hoạt động trang trí nội thất	7410
55.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
56.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
59.	Điều hành tua du lịch	7912
60.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
61.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 190.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VIẾT TRUNG	Số 194/50/26A Đường Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.500	665.000.000	35,000	025908762	
			Tổng số	66.500	665.000.000	35,000		
2	CUNG BÍCH NGỌC	Số 83/250 đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25,000	012645718	
			Tổng số	47.500	475.000.000	25,000		
3	PHÙNG MẠNH LÂN	Khu Tập thể Học viện Cảnh sát Nhân dân, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40,000	001089000619	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025908762

Ngày cấp: 23/08/2014

Nơi cấp: CATP Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 194/50/26A Đường Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P-803, nhà A3 Làng Quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội